



Ngày 16-11, Lễ hội Gióng ở đền Phù Đổng (Gia Lâm) và đền Sóc (Sóc Sơn - Hà Nội) chính thức được UNESCO tôn vinh và công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Điều này thêm một lần nữa khẳng định sự công nhận của thế giới đối với nền văn hóa lâu đời, độc đáo của Việt Nam. Cùng với 82 bia tiến sĩ ở Văn miếu Quốc Tử Giám được công nhận là Di sản Tư liệu thuộc chương trình Ký ức thế giới; Khu di tích Trung tâm Hoàng thành Thăng Long được công nhận là Di sản văn hóa thế giới, Hội Gióng ở đền Phù Đổng và đền Sóc là di sản thứ 3 của thành phố Hà Nội được UNESCO vinh danh trong năm 2010.

Di sản văn hóa Hội Gióng

Lễ hội độc nhất vô nhị

Có lẽ hầu hết trẻ em Việt Nam đều quen thuộc với hình ảnh người anh hùng Thánh Gióng nhổ tre đằng ngà đánh bại giặc Ân. Hình ảnh đó không chỉ khơi gợi truyền thống yêu nước của dân tộc mà còn là hình tượng thể hiện khát vọng độc lập, tự do của người dân đất Việt. Trải qua bao thăng trầm lịch sử, hình tượng cậu bé lên 3 mới biết nói cười đã được thần thánh hóa thông qua các lễ hội tưởng nhớ của người dân. Ban đầu, hội Gióng chỉ là lễ hội làng. Đến thời Lý Công Uẩn dời đô về Thăng Long, hội Gióng mới có ý nghĩa trên diện rộng nhằm tôn vinh một trong những vấn đề quan trọng nhất của dân tộc - chiến đấu bảo vệ đất nước và thể hiện khát vọng hòa bình.

Thánh Gióng là một trong những anh hùng chống giặc ngoại xâm của Việt Nam và là một trong Tứ bất tử (Tản Viên, Thánh Gióng, Thánh mẫu Liễu Hạnh, Chử Đồng Tử).

Hội Gióng - “bảo tàng văn hóa” hiếm có

Có lẽ một trong những lý do khiến Lễ hội Gióng được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể bởi nó chứa đựng nhiều tầng ý nghĩa văn hóa khác nhau. Đó là tư tưởng cầu mong mưa thuận gió hòa cho mùa màng bội thu của các cư dân nông nghiệp và trên hết, đó là lễ hội của nhân dân, hoàn toàn không bị Nhà nước hóa. Hàng trăm năm nay, người dân đã góp công góp của để làm lễ hội của mình và giữ nguyên vẹn những nghi lễ do cha ông truyền lại.

Lễ hội Gióng có rất nhiều trò diễn xướng dân gian, điển hình là các đám rước: rước khám đường, rước nước rồi hát ải lao..., trong đó đặc biệt nhất là diễn xướng ba trận đánh của Thánh Gióng. Ba địa điểm diễn ra ba trận đánh được biểu tượng thành ba chiếc chiếu, bên trên có những tờ giấy trắng biểu trưng cho mây và chiếc bát úp biểu tượng cho

đôi núi, người đóng vai Thánh Gióng sẽ đá những chiếc bát để thể hiện sức mạnh bạt núi của người anh hùng... Nét tinh tế của lễ hội là tất cả chi tiết của truyền thuyết đều được thể hiện sinh động bằng các biểu tượng, nếu không có biểu tượng lễ hội sẽ mất đi nhiều ý nghĩa.

Lễ hội Gióng ở đền Phù Đổng và đền Sóc nổi lên như một lễ hội đặc biệt trong số hơn 7.000 lễ hội dân gian ở nước ta. Lễ hội Thánh Gióng hay còn gọi là Hội làng Phù Đổng (tên nôm là làng Gióng) là một trong những hội lễ lớn nhất ở Đồng bằng Bắc Bộ, một diễn trường lịch sử văn hoá, diễn lại sự tích Thánh Gióng đánh thắng giặc Ân

Hàng năm, cứ đến ngày 9/4 âm lịch (ngày ông Gióng thắng giặc Ân), người dân lại đổ về từ mọi ngả xa gần để xem lễ, dự hội làng. Lễ hội làng Gióng được cử hành trên một diễn trường rộng lớn dài khoảng 3 km gồm đền Thượng, đền Mẫu (thờ mẹ Gióng) và chùa Kiến Sơ, làng Phù

Đổng, Gia Lâm, Hà Nội.

Hội bắt đầu từ mồng 6/4. Trong những ngày này dân làng tổ chức lễ rước cờ tới đền Mẫu, rước cơm chay (cơm cà, thức ăn mà Gióng thích) lên đền Thượng. Ngày chính hội (9/4) có lễ rước kiệu võng từ đền Mẫu lên đền Thượng và tổ chức hội trận (diễn lại trận phá giặc Ân). Mồng 10 làm lễ duyệt quân tạ ơn Gióng. Ngày 11 lễ rửa khí giới. Ngày 12, lễ rước cờ báo tin thắng trận với

Có thể thấy trong lễ hội Thánh Gióng các tín ngưỡng cổ xưa của người Việt như tín ngưỡng thờ đá, thờ các vị thần tự nhiên, thờ tổ nghề, thờ một anh hùng dân tộc...

Lễ hội Gióng là lễ hội đầu tiên ở nước ta được lập hồ sơ để trình UNESCO xem xét, công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Hội Gióng là một trong những lễ hội lớn của cả nước, miêu tả lại toàn bộ cuộc chiến đấu chống giặc ngoại xâm của cha ông ta.

Lễ hội Gióng ở đền Phù Đổng và đền Sóc là lễ hội được cộng đồng bảo tồn, truyền từ thế hệ

- nơi Thánh Gióng bay về trời với nhiều nghi lễ khá tương đồng.

Theo các nhà nghiên cứu thì cái lõi ban đầu của Hội Gióng là lễ hội nông nghiệp nhưng đến thời Lý-Trần, Hội Gióng bắt đầu thay đổi trở thành một hội trận mang tính biểu tượng, tái hiện lại cuộc chiến đấu chống giặc ngoại xâm của cha ông ta, từ lúc chuẩn bị vũ khí, lực lượng, lương thảo cho đến khi kết thúc trận đánh, tướng giặc bị bắt và được tha. Sự phát triển đó đã giúp Hội Gióng sống mãi trong nhân dân và được chính người dân bồi đắp, tạo nên tính cộng đồng độc đáo.

Trong Lễ hội Gióng có diễn xướng dân gian, liên quan đến mùa



trời đất. Cuối cùng là lễ khao quân, đến đêm có hát Chèo.

Lễ hội ẩn tàng cả hệ tư tưởng đạo lý và triết học, nhằm thể hiện sự hòa hợp trong gia đình, trong quốc gia, đồng thời hướng tới mong ước thiên hạ thái bình. Là một vị thánh trong Tứ bất tử của người Việt châu thổ Bắc bộ, Thánh Gióng được phụng thờ ở các làng thuộc các huyện Gia Lâm, Sóc Sơn, Từ Liêm, Thường Tín và quận Long Biên thuộc thành phố Hà Nội.

Lễ hội Thánh Gióng ở xã Phù Đổng (huyện Gia Lâm) là lễ hội ở nơi sinh, lễ hội đền Sóc ở huyện Sóc Sơn là lễ hội ở nơi một nhân vật huyền thoại đã được lịch sử hóa, thành một nhân vật tín ngưỡng, một anh hùng dân tộc. Giá trị độc đáo của lễ hội Thánh Gióng là người dân tái hiện chiến công của người anh hùng bằng một hội trận, nhưng là một hội trận biểu trưng.

Nếu lễ hội là một "bảo tàng văn hóa" chứa đựng nhiều lớp phù sa văn hóa, tín ngưỡng thì trường hợp lễ hội Thánh Gióng có thể coi như một "bảo tàng văn hóa" tiêu biểu nhất.



này qua thế hệ khác, coi như một phần bản sắc của họ, chứa đựng những sáng tạo mang tầm nhân loại, thể hiện khát vọng về một cuộc sống thịnh vượng cho mỗi gia đình, về một nền hòa bình cho đất nước...

Sự thống nhất và nguyên vẹn của Hội Gióng

Cho đến ngày hôm nay, Lễ hội Gióng vẫn tồn tại nhiều nơi ở vùng đồng bằng Bắc bộ, tâm điểm là làng Phù Đổng (Gia Lâm) - nơi Thánh Gióng sinh ra và Phù Linh (Sóc Sơn)

hát ả lao, múa hồ... và diễn xướng. Có thể nói rằng, Lễ hội Gióng không chỉ góp phần tạo động lực để các gia đình ở những nơi có lễ hội sống tốt hơn, có trách nhiệm bảo tồn di sản hơn, mà còn góp phần làm phong phú thêm kho tàng lễ hội dân gian Việt Nam.

Người làng Gióng có cách gìn giữ văn hóa rất riêng, họ rất tôn trọng các hương ước quy định người được tham gia lễ hội. Những gia đình có

(Xem tiếp trang 78)

Cụm di tích Hồ Quyền - Voi Ré...



phương đã không xử lý kiên quyết, gây thiệt hại cho di sản và sự phức tạp kéo dài, không được giải quyết triệt để. Cụ thể như ở khu vực Hồ Tịnh Tâm hiện khó có biện pháp giải tỏa, tôn tạo cảnh quan do có quá nhiều hộ dân lấn chiếm, sinh sống khu vực ven hồ. Hay như cụm di tích Hồ Quyền - Voi Ré, các ngành chức năng mới khoanh vùng bảo vệ, chứ chưa có phương án tôn tạo và bảo tồn.

Có thể nói, trong những năm qua, công tác tôn tạo, bảo tồn di tích Cố đô Huế luôn được các cấp, các ngành của tỉnh Thừa Thiên - Huế quan tâm coi trọng, và đặc biệt là Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế với những giải pháp cụ thể nhằm bảo tồn Di sản thế giới tốt nhất có thể. Bên cạnh đó, Trung tâm còn phục dựng những tài sản, giá trị phi vật thể như Nhã nhạc Cung đình Huế... Việc trùng tu các di tích ở Cố đô Huế đang gặp phải những thách thức mới từ cuộc sống của một đô thị đang phát triển. Do đó, ở Huế muốn làm gì cũng lo vướng di sản, dân muốn coi nhà cửa cũng phải được phép của nhiều cấp, nhiều ngành chức năng. trong Thành nội, nhà dân không được cao quá 11 m, không quá 2 tầng; nhiều chiếc cầu trong các khu di tích đang xuống cấp nhưng cơ quan chức năng chưa tìm ra được giải pháp để bảo tồn vì cấm cầu thì dân không có lối đi, làm thêm cầu mới thì phá vỡ chính thể kiến trúc di tích... Những quy định như vậy là nhằm bảo vệ di tích và không gian di sản, nhưng giải quyết thế nào bài toán nhà ở trước sức ép dân số gia tăng và tốc độ đô thị hóa là điều không hề đơn giản. Do đó, theo lãnh đạo của UBND tỉnh Thừa Thiên - Huế, cùng với nguồn kinh phí thỏa đáng, thì việc bảo vệ di tích ở Cố đô Huế rất cần một cơ chế đặc thù.

Ai cũng biết, hệ thống di tích ở Cố đô Huế là di sản văn hóa quý không những của Việt Nam mà còn là di sản quý của thế giới, nhưng làm thế nào để di sản trường tồn, góp phần vào sự phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh Thừa Thiên - Huế nói riêng, của đất nước nói chung vẫn phụ thuộc rất lớn vào sự quan tâm của các cấp, các ngành chức năng, mà trực tiếp là tỉnh Thừa Thiên - Huế.*

Di sản văn hóa Hội Gióng...

(Tiếp theo trang 76)

con cái hư hỏng, không hòa thuận sẽ không được tham gia hội làng. Gia đình nào có con được chọn đóng vai Thánh Gióng trong diễn xướng thì dốc hết lòng hết sức để làm đúng các nghi lễ, thủ tục mà cha ông truyền lại. Người đóng vai Thánh Gióng sẽ được dân làng cung kính gọi là ông Lệnh... Thông qua những việc làm đó người dân đã giáo dục cho các thế hệ con cháu của mình tinh thần thượng võ, đoàn kết.

Trong những ghi chép còn lại từ năm 1893, nhà nghiên cứu người Pháp G.Dumoutier đã viết: "Hội Gióng còn đọng mãi trong tâm trí mỗi người giống như một trong những cảnh tượng cảm động nhất mà chúng tôi chứng kiến ở vùng Bắc kỳ. Liệu rằng ở châu Âu già cổ của chúng ta người dân có còn tự hào làm lễ kỷ niệm một sự kiện lịch sử đã diễn ra hai nghìn ba trăm năm trước?".

Cũng giống như bao di sản văn hóa khác của nhân loại, sau niềm vui chúng ta cần bàn tới việc bảo tồn, gìn giữ di sản này sao cho hiệu quả và bền vững nhất. Nói về vấn đề này, GS.TS Ngô Đức Thịnh, ủy viên Hội đồng di sản văn hóa quốc gia, người tham gia xây dựng và phản biện hồ sơ trước khi trình UNESCO cho rằng: "Lễ hội Gióng thuộc về nhân dân, do nhân dân sáng tạo ra, chìa khóa cho việc bảo tồn và gìn giữ chính là nhân dân, không ai có thể thay thế họ làm điều đó. Nhà nước dù có bỏ ra bao nhiêu tiền của và công sức nhưng để lễ hội xa rời nhân dân thì lễ hội cũng sẽ hỏng".

Điều này hoàn toàn có lý bởi bất cứ hoạt động nào sống trong nhân dân, do người dân gìn giữ cũng là hoạt động lâu bền, ý nghĩa nhất. Việc chúng ta cần làm chỉ là: giúp người dân hiểu tầm quan trọng của di sản và có ý thức bảo vệ nó. Sắp tới, chắc chắn Lễ hội Gióng sẽ thu hút được sự quan tâm lớn của đông đảo người dân, mỗi dịp hội làng theo đó cũng tưng bừng, nhộn nhịp hơn. Chính vì vậy, Nhà nước, các tổ chức xã hội, đơn vị kinh tế cùng góp sức với người dân để bảo tồn lễ hội. Tuy nhiên, góp sức như thế nào, gìn giữ ra sao lại là vấn đề cần được cân nhắc kỹ lưỡng, bởi nhiều lễ hội khi có điều kiện về tiền, của lại bị phá hỏng.

PGS.TS Trần Lâm Biền - Cục di sản văn hóa cho rằng: Muốn bảo vệ được Lễ hội truyền thống, trước hết chúng ta phải biết Lễ hội là gì. Lễ hội là một cặp phạm trù thống nhất nương tựa nhau để tồn tại, không có cái nọ thì không có cái kia. Hội trước hết là sự tập hợp, chứ hội không phải là sự vui chơi, tập hợp một cộng đồng người nào đó để thực hiện những điều Lễ.

Cái gốc của Lễ hội là một sản phẩm của văn hóa dân tộc Việt Nam và khởi đầu của nó lấy tinh thần yêu nước, bảo vệ dân tộc làm trọng. Nếu chúng ta hiểu về căn cốt của Lễ Hội một cách tử tế thì ứng xử của chúng ta với Lễ Hội mới tử tế.*